|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**Số: 66/KH-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Thừa Thiên Huế, ngày 07 tháng 02 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**Phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024**

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021-2025; Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025; Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Kế hoạch của UBND tỉnh: Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 15/4/2022 về việc thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Kế hoạch số 333/KH-UBND ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 15/8/2023 của Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 3000/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành chương trình công tác năm 2024, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024 cụ thể, như sau:

**I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

**1. Mục tiêu**

a) Phát triển giáo dục nghề nghiệp nhằm đào tạo nguồn nhân lực phục vụ trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, có năng lực hành nghề tương ứng với trình độ đào tạo; có đạo đức, có sức khỏe; có trách nhiệm nghề nghiệp; có khả năng sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và chuyển đổi số trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0.

b) Tạo điều kiện cho người học sau khi hoàn thành chương trình, khóa học có khả năng tự tìm, tự tạo việc làm, nâng cao thu nhập hoặc học lên trình độ cao hơn, làm chủ quy trình, công nghệ sản xuất, đảm bảo nâng cao năng suất, chất lượng lao động góp phần quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

**2. Chỉ tiêu**

 a) Tuyển sinh, đào tạo, bồi dưỡng nghề nghiệp cho 17.000 người. Trong đó, tuyển sinh, đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp 4.500 người (gồm 2.200 người học trình độ cao đẳng, 2.300 người học trình độ trung cấp); tuyển sinh, đào tạo trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng 12.500 người.

 b) Phấn đấu đến cuối năm 2024: tỷ lệ có việc làm sau đào tạo nghề nghiệp đạt trên 85%, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 72,5%.

**II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Nhiệm vụ**

Thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024 đảm bảo đạt yêu cầu theo mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Các cơ quan, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các công ty, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Người trong độ tuổi lao động, có trình độ học vấn và sức khỏe phù hợp với nghề cần học. Trong đó:

- Đào tạo lao động có trình độ, tay nghề cao; đào tạo, đào tạo nâng cao kỹ năng nghề cho lao động tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ, lao động theo nhu cầu của nhà đầu tư, doanh nghiệp.

- Thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động trong độ tuổi lao động, thuộc các đối tượng: Người lao động là người dân tộc thiểu số, người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo sinh sống ở trên địa bàn các huyện thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi áp dụng Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

- Thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động trong độ tuổi lao động, thuộc các đối tượng: Là người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp trên địa bàn áp dụng Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -2025.

- Thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề cho người học là lao động nữ, lao động nông thôn, người khuyết tật; trong đó ưu tiên người khuyết tật và các đối tượng là người thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, lao động nữ bị mất việc làm, ngư dân, người chấp hành xong án phạt tù trên địa bàn áp dụng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

 - Đào tạo trình độ sơ cấp cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện năm 2023 theo hợp đồng được quy định tại Nghị định 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm và Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho đối tượng quy định tại Điều 14 Nghị định 61/2015/NĐ-CP ngày 9/7/2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm từ ngân sách của địa phương và Trung ương.

- Đối tượng khác có nhu cầu học nghề gắn với giải quyết việc làm.

**III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Nhóm giải pháp về thông tin, tuyên truyền và tư vấn học nghề**

a) Tiếp tục tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt là các chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo thường xuyên, hỗ trợ chi phí học tập cho người lao động bằng nhiều hình thức trên các phương tiện thông tin đại chúng, qua các hội nghị, hội thảo chuyên đề, hoạt động tư vấn, tuyển sinh qua các hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các tổ chức đoàn thể, các doanh nghiệp.

b) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tư vấn, giáo dục định hướng nghề nghiệp, phân luồng học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông tham gia học nghề, khởi nghiệp, việc làm. Chú trọng tuyển sinh học trình độ cao đẳng để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới.

**2. Nhóm giải pháp sắp xếp mạng lưới giáo dục nghề nghiệp**

a) Triển khai Đề án “Sáp nhập Trường Cao đẳng nghề Thừa Thiên Huế, Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế vào Trường Cao đẳng Giao thông Huế và đổi tên thành Trường Cao đẳng Huế” theo Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” nhằm đồng bộ, tinh gọn bộ máy, đào tạo ngành, nghề cơ cấu hợp lý, tăng quy mô đào tạo theo tiêu chuẩn trường cao đẳng chất lượng cao.

b) Phát triển Trường Cao đẳng Huế xứng tầm trường cao đẳng chất lượng cao theo quan điểm phù hợp, thống nhất, đảm bảo nguyên tắc tính tổng thể, đồng bộ, tính kế thừa và khả thi, triển khai các phương án bố trí nhân sự, sử dụng cơ sở vật chất phù hợp, đảm bảo hoạt động hiệu quả, không lãng phí nguồn nhân lực.

c) Xây dựng hoàn thành Đề án “Xây dựng và phát triển Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Thừa Thiên Huế đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030” nhằm đưa Trường trở thành cơ sở đào tạo lĩnh vực văn hoá nghệ thuật đặc thù, duy nhất của tỉnh, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống độc đáo của dân tộc và của tỉnh Thừa Thiên Huế trong giai đoạn tới theo Thông báo số 546-TB/TU ngày 22/11/2023 của Tỉnh ủy về Kết luận của đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy về khảo sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU của Tỉnh ủy (khóa XVI) về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về văn hóa, du lịch giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 tại Đảng ủy Trường Trung cấp Văn hoá Nghệ thuật Thừa Thiên Huế.

**3. Nhóm giải pháp tổ chức tuyển sinh, đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo nghề và giải quyết việc làm sau đào tạo**

a) Tổ chức tuyển sinh, đào tạo theo đúng quy mô tuyển sinh của các ngành, nghề đào tạo được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp, đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm theo quy định; các trường cao đẳng liên kết, phối hợp với các trường đại học trong nước và ngoài nước, trường cao đẳng chất lượng cao trong nước để tổ chức tuyển sinh, đào tạo các ngành, nghề, trình độ đào tạo chưa được cấp phép theo nhu cầu xã hội.

b) Kêu gọi khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức cá nhân đầu tư thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục; đào tạo gắn với giải quyết việc làm, tham gia tư vấn, giới thiệu việc làm theo nhu cầu sử dụng lao động.

c) Tiếp tục triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát triển giáo dục nghề nghiệp, phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, bảo đảm người học có kỹ năng chuyên môn, kỹ năng mềm, kỹ năng số, kỹ năng khởi nghiệp và trình độ ngoại ngữ thích ứng với yêu cầu của thị trường lao động.

d) Phát triển vận hành, khai thác hệ thống thông tin Quản lý giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế theo Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 14/9/2023 của UBND tỉnh phục vụ chuyển đổi số, trong công tác quản lý giáo dục nghề nghiệp và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin khác góp phần gắn kết việc đào tạo với sử dụng lao động, đảm bảo cho các hoạt động của hệ thống giáo dục nghề nghiệp hướng vào việc đáp ứng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của người sử dụng lao động và giải quyết việc làm.

đ) Chỉnh sửa, cập nhật chương trình, giáo trình đào tạo của các ngành, nghề đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng đáp ứng chất lượng đầu ra theo yêu cầu, vị trí việc làm của đơn vị sử dụng lao động.

e) Xây dựng, thẩm định và ban hành: các chương trình, giáo trình đào tạo của các ngành, nghề mũi nhọn chủ yếu hiện nay; ngành, nghề đào tạo mới theo nhu cầu, yêu cầu thực tế sử dụng lao động của xã hội, đặc biệt là nhu cầu, yêu cầu sử dụng nguồn nhân lực qua đào tạo nghề phục vụ chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động và quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và khai thác các ứng dụng trực tuyến; đẩy mạnh việc số hóa, xây dựng bài giảng, tài liệu điện tử để đào tạo trực tuyến linh hoạt phù hợp với chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp của giai đoạn hiện nay.

g) Thực hiện tốt công tác tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các chương trình đào tạo nghề trọng điểm quốc gia, khu vực, quốc tế của các trường cao đẳng, trường trung cấp; khuyến khích việc tự đánh giá đối với tất cả các chương trình đào tạo đang triển khai đào tạo tại cơ sở; kiểm tra, giám sát việc nhà trường xây dựng văn hóa chất lượng và chuẩn bị các điều kiện tham gia kiểm định để được công nhận chất lượng.

h) Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác đào tạo nghề, kịp thời bổ sung, điều chỉnh những ngành, nghề mới đáp ứng nhu cầu nhân lực của thị trường lao động.

**4.** **Giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp cấp tỉnh, huyện, xã; nâng cao năng lực cán bộ quản lý, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

a) Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ định kỳ, hàng năm cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp, đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh để nâng cao năng lực quản lý và năng lực giảng dạy.

b) Cử giảng viên, giáo viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia đánh giá kỹ năng nghề quốc gia tại các tổ chức đánh giá kỹ năng nghề có tổ chức đánh giá đối với các bậc trình độ kỹ năng; cử nhà giáo tham gia Hội giảng nhà giáo dục nghề nghiệp toàn quốc; cử nhà giáo có năng lực giảng dạy chuyên sâu huấn luyện thí sinh tham dự Hội thi Kỹ năng nghề quốc gia.

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí được bố trí năm 2024 từ nguồn vốn ngân sách Trung ương (Chương trình mục tiêu quốc gia), nguồn vốn từ ngân sách tỉnh.

2. Huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 147/QĐ-LĐTBXH ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc sáp nhập nguyên trạng Trường Cao đẳng nghề Thừa Thiên Huế, Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế vào Trường Cao đẳng Giao thông Huế và đổi tên thành Trường Cao đẳng Huế.

b) Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản: Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn giáo dục nghề nghiệp cấp tỉnh và Quy chế hoạt động của Hội đồng tư vấn nhằm hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện hiệu quả đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn hiện nay và đến năm 2030.

c) Tiếp tục rà soát công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị đào tạo các ngành nghề trọng điểm cấp độ quốc gia, ASEAN và quốc tế cho các trường cao đẳng, trường trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh từ nguồn vốn các chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo theo đúng quy định và theo mục tiêu của Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

d) Tham mưu UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật các ngành nghề đào tạo thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp và đơn giá đặt hàng đào tạo đối với đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng với các ngành, nghề đào tạo theo hướng đa ngành, đa lĩnh vực và đảm bảo tính đúng, tính đủ về chi phí đào tạo, sát với nhu cầu của người dân, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp và thực tiễn sản xuất.

đ) Chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt chuẩn theo Thông tư 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp và Thông tư số 21/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTBXH.

e) Tăng cường kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 23/9/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2027” tại các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

**2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh việc phân bổ kinh phí đầu tư hằng năm cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và hỗ trợ đào tạo và các nghiệp vụ khác theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

b) Phối hợp kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định khác liên quan.

**3. Sở Tài chính**

a) Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, tiến hành thẩm định, cân đối ngân sách tham mưu UBND tỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện Kế hoạch.

b) Tham gia ý kiến về định mức kinh tế kỹ thuật và thẩm định đơn giá dịch vụ sự nghiệp công của các ngành, đơn vị và kiểm tra việc thực hiện hiệu quả phương án tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh.

c) Phối hợp kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành.

**4. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Tổ chức Hội nghị đánh giá công tác định hướng nghề nghiệp cho học sinh trong các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông theo Quyết định số 1882/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch Giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025.

b) Chỉ đạo các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng công tác hướng nghiệp để giáo dục cho học sinh giúp các em chủ động lựa chọn ngành, nghề học, hình thức học sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông.

# c) Chịu trách nhiệm thống kê số lượng học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở không trúng tuyển vào lớp 10 trung học phổ thông tại từng địa phương chia sẻ dữ liệu này cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để tư vấn, tuyển sinh; Hướng dẫn các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên cấp huyện phối hợp chặt chẽ với cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo người học học trình độ trung cấp học thêm chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông đảm bảo theo đúng quy định.

d) Hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, thi kết thúc môn học và cấp Giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định tại Thông tư số 15/2022/TT-BGDĐT ngày 08/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

**5. Sở Nội vụ**

a) Tiếp tục hướng dẫn các đơn vị, địa phương rà soát danh sách đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm và chuyển xếp lương chức danh giảng viên giáo dục nghề nghiệp, giáo viên giáo dục nghề nghiệp; triển khai công tác thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, các trường thuộc diện sáp nhập tham mưu nhân sự Ban Giám hiệu Trường Cao đẳng Huế (dự kiến trường mới) để Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bổ nhiệm; Tham mưu: bố trí, sắp xếp cán bộ lãnh đạo, quản lý dôi dư thuộc diện Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý phù hợp; hướng dẫn và thẩm định việc bố trí nhân sự các khoa, phòng, trung tâm thuộc Trường Cao đẳng Huế; điều chuyển biên chế; hướng dẫn đề án vị trí việc làm; hướng dẫn giải quyết chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động của Trường Cao đẳng Huế.

**6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Chủ trì, phối hợp với các địa phương tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động, hướng dẫn nhiệm vụ đào tạo nghề nông nghiệp trên địa bàn đảm bảo cân đối chung theo định hướng phát triển của ngành nông nghiệp và nhu cầu đào tạo lao động theo ngành, nghề của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

b) Chỉ đạo hệ thống khuyến nông gắn kết các hoạt động khuyến nông với hoạt động giáo dục nghề nghiệp và tổ chức nhân rộng mô hình giáo dục nghề nghiệp gắn với hoạt động sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trong ngành nông nghiệp.

**7. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chủ trì, phối hợp với các địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo các cơ quan truyền thông đại chúng, hệ thống truyền thanh, truyền hình cấp huyện, xã và các kênh thông tấn báo chí thực hiện tuyên truyền phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương về công tác giáo dục nghề nghiệp.

b) Tiếp tục tuyên truyền nội dung về Kỹ năng lao động Việt Nam nhằm mục đích tuyên truyền về vai trò, giá trị của kỹ năng lao động trong đời sống kinh tế xã hội và hội nhập quốc tế; tuyên truyền sâu rộng về Ngày kỹ năng lao động Việt Nam 04/10.

c) Phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội trong tương tác với người dân thông qua kênh phản ánh hiện trường của ứng dụng Hue-S và truyền thông các nội dung liên quan đến phát triển giáo dục nghề nghiệp của tỉnh trên các nền tảng mạng xã hội (Zalo, facebook, Hue-S,...).

d) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các quy định về bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu; kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu giáo dục nghề nghiệp của tỉnh với các cơ sở dữ liệu liên quan.

**8. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế và các cơ quan có liên quan bố trí quỹ đất phù hợp nhằm từng bước chuẩn hóa điều kiện về đất đai cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo định hướng của Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

b) Phối hợp với các sở, ngành liên quan, các trường thuộc diện sáp nhập rà soát, xác định lại nhu cầu sử dụng cơ sở vật chất tương xứng với khối lượng, quy mô công việc, đội ngũ người làm việc, số lượng học sinh, sinh viên và nhu cầu học tập, đào tạo đáp ứng hoạt động đào tạo của Trường Cao đẳng Huế.

 **9. Sở Văn hóa và Thể thao**

 a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Thừa Thiên Huế xây dựng Đề án “Xây dựng và phát triển Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Thừa Thiên Huế đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030” bảo đảm cụ thể, chất lượng, có tính khả thi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Trong đó, tập trung rà soát, đánh giá, xây dựng danh mục những ngành nghề đặc thù, ưu tiên cần bảo tồn thông qua công tác bồi dưỡng, đào tạo, nghiên cứu của nhà trường.

 b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Thừa Thiên Huế triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án đảm bảo mục tiêu, định hướng đề ra.

 **10. Ban Dân tộc**

 a) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội rà soát, tổ chức đào tạo nghề nghiệp, giải quyết việc làm theo nhu cầu và gắn với việc tổ chức thực hiện nội dung hoạt động về phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát, kết quả, hiệu quả đào tạo nghề và gắn với giải quyết việc làm sau đào tạo đối với người lao động là người dân tộc thiểu số, người lao động là người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Đề án “Phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng năm 2030”.

**11. UBND thành phố Huế, các thị xã và các huyện**

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về phát triển giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn theo quy định và căn cứ tình hình thực tế của địa phương, chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác giáo dục nghề nghiệp tại địa phương.

b) Chỉ đạo các phòng chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn rà soát các đối tượng được quy định tại khoản 2, Mục I Kế hoạch này và đặt hàng đào tạo với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo các ngành nghề gắn với việc làm hiệu quả, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

c) Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp UBND các xã, phường, thị trấn, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khảo sát nguồn lao động trong độ tuổi chưa qua đào tạo nghề nghiệp, người lao động có nhu cầu học nghề để chuyển đổi nghề nghiệp, triển khai các chính sách hỗ trợ học nghề theo quy định và giới thiệu việc làm cho người học sau đào tạo góp phần phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

d) Quản lý sử dụng và thanh quyết toán đúng quy định các nguồn kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề từ các Chương trình mục tiêu quốc gia được Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí.

**12. Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh**

a) Thực hiện cho vay đối với người lao động học nghề có nhu cầu vay vốn từ chương trình tín dụng học sinh, sinh viên và tín dụng khác theo quy định hiện hành.

b) Thực hiện cho vay vốn ưu đãi đối với người lao động sau đào tạo nghề nghiệp để vay vốn khởi nghiệp và giải quyết việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm theo quy định hiện hành.

**13. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (GDNN)**

a) Căn cứ chỉ tiêu đào tạo hàng năm, tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh, đào tạo và liên kết tuyển sinh đào tạo nghề nghiệp theo nhu cầu của các địa phương, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

b) Tăng cường công tác truyền thông, tư vấn tuyển sinh, thông tin về nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao và các chương trình đào tạo chất lượng cao nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; đẩy mạnh việc áp dụng Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với các trình độ giáo dục nghề nghiệp, điều chỉnh cấu trúc, nội dung, phương pháp thực hiện chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra là nhiệm vụ quan trọng nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

c) Đổi mới chương trình đào tạo theo hướng năng lực thực hiện; đẩy mạnh đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun, tín chỉ; tiếp tục triển khai chương trình đào tạo liên thông chất lượng cao từ trung cấp lên cao đẳng đối với người học đã tốt nghiệp THCS (mô hình 9+).

d) Phối hợp chặt chẽ với UBND thành phố Huế, các thị xã, các huyện, doanh nghiệp về việc đặt hàng đào tạo tổ chức thực hiện công tác đào tạo sơ cấp và đào tạo thường xuyên theo quy định cho người học tại các địa phương trong thực hiện các các tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia; sử dụng, quản lý kinh phí đào tạo và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

đ) Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 333/KH-UBND ngày 02/10/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 15/8/2023 của Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và phổ biến đến toàn thể nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp và người học.

e) Các trường cao đẳng công lập thuộc tỉnh trong diện sáp nhập duy trì hoạt động ổn định và khẩn trương rà soát, thống kê tài sản, trang thiết bị đào tạo nghề để thực hiện việc bàn giao đúng quy định tránh thất thoát, lãng phí khi có yêu cầu.

g) Các trường cao đẳng, trường trung cấp nghiên cứu mở rộng một số ngành, nghề mang tính đột phá thuộc lĩnh vực Kỹ thuật – Công nghệ, Công nghệ Xanh nhằm phát triển nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm cho Thừa Thiên Huế và khu vực.

**14. Các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp**

 a) Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền về chính sách, pháp luật giáo dục nghề nghiệp, việc làm; tổ chức vận động các đoàn viên, hội viên tích cực tham gia học nghề, tìm việc làm; tổ chức tư vấn miễn phí về GDNN, việc làm, về việc thành lập doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

b) Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Thừa Thiên Huế tổ chức lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, vận động, tư vấn về GDNN trong các chương trình hoạt động của đoàn thanh niên; hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, nhất là học sinh, sinh viên đang học tại các trường cao đẳng, trung cấp mong muốn quan tâm hỗ trợ để thúc đẩy phong trào cho thanh niên đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong thời kỳ công nghiệp 4.0, chuyển đổi số mạnh mẽ hiện nay. Tham gia giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp.

c) Liên đoàn Lao động tỉnh phát huy tối đa năng lực của cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong hệ thống công đoàn; tăng cường liên doanh, liên kết với doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề cho người lao động; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tư vấn cho người lao động học nghề, giáo dục, nâng cao đạo đức nghề nghiệp, kỷ luật lao động, tác phong công nghiệp cho người học nghề.

d) Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội nông dân tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội khác tổ chức tuyên tuyên truyền, vận động, tư vấn miễn phí về giáo dục nghề nghiệp; tham gia giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp.

 *(Phân công thực hiện nhiệm vụ theo Phụ lục đính kèm)*

**VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

**1.** Căn cứ các nội dung của Kế hoạch, các sở, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân thành phố Huế, các thị xã, các huyện chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện trước ngày 05/03/2024; gửi Sở Lao động – Thương binh và Xã hội kết quả thực hiện trước ngày 30/11/2024 (báo cáo năm) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

**2.** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi tổng hợp tình hình thực hiện của các sở, ngành, địa phương về các nội dung của Kế hoạch; báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện của các sở, ngành, đơn vị, địa phương trước ngày 20/12/2024 (báo cáo năm).

Trên đây là Kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Bộ LĐTBXH; *(để b/c)*- CT và các PCT UBND tỉnh;- Các đơn vị nêu tại mục V;- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;- Các trường cao đẳng, trung cấp thuộc tỉnh;- VP: CVP, các PCVP;- Lưu: VT, XH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** |
| **KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Nguyễn Thanh Bình** |

**PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

**TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP**

**TỈNH THỪA THIÊN HUẾ NĂM 2024**

*(ban hành kèm theo Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh)*

| **TT** | **Nhiệm vụ** | **Đơn vị** **chủ trì** | **Đơn vị** **phối hợp** | **Thời gian thực hiện** | **Thời gian hoàn thành** | **Sảnphẩm hoàn thành/Dự kiến sản phẩm đầu ra** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **Đề án, Kế hoạch** |  |
| 1 | Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn Giáo dục nghề nghiệp cấp tỉnh và Quy chế hoạt động của Hội đồng tư vấn  | Sở Lao động – Thương binh và Xã hội | Các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; doanh nghiệp; các cơ quan liên quan | Tháng 01/2024 | Tháng 02/2024 | Quyết định |
| 2 | Kế hoạch triển khai Đề án “Sáp nhập Trường Cao đẳng nghề Thừa Thiên Huế, Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế vào Trường Cao đẳng Giao thông Huế và đổi tên thành Trường Cao đẳng Huế”  | Sở Lao động – Thương binh và Xã hội | Các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dụcnghề nghiệp | Tháng 3/2024 (Sau khi có QĐ phê duyệt của Bộ Lao động-TBXH) | Tháng 3/2024 | Kế hoạch |
| 3 | Công bố Quyết định “Sáp nhập Trường Cao đẳng nghề Thừa Thiên Huế, Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế vào Trường Cao đẳng Giao thông Huế và đổi tên thành Trường Cao đẳng Huế” của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội | VP UBND tỉnh/Sở Lao động – Thương binh và Xã hội | Cácsở, ban, ngành và đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dụcnghề nghiệp | Tháng 3/2024 | Tháng 4/2024 |  |
| 4 | Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024 | UBND các huyện, thị xã , thành phố Huế | Các trường cao đẳng, trường trung cấp, trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện, các sở liên quan | Sau khi UBND tỉnh ban hành KH | Tháng 02/2024 | Kế hoạch |
| 5 | Đề án “Xây dựng và phát triển Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Thừa Thiên Huế đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030” theo Thông báo số 546-TB/TU ngày 22/11/2023 của Tỉnh ủy về Kết luận của Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy về khảo sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU của Tỉnh ủy (khóa XVI) về xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của cả nước, khu vực Đông Nam Á về văn hóa, du lịch giai đoạn 2021 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 tại Đảng ủy Trường Trung cấp Văn hoá Nghệ thuật.  | Sở Văn hóa và Thể thao/Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Thừa Thiên Huế | Các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan | Tháng 4/2024 | Tháng 6/2024 | Đề án |
| **II** | **Các hoạt động liên quan phát triển giáo dục nghề nghiệp** |  |
| 1 | Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật các ngành nghề đào tạo thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp và đơn giá đặt hàng đào tạo đối với đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế  | Sở Lao động – Thương binh và Xã hội/các cơ sở giáo dục nghề nghiệp/doanhnghiệp | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư | Tháng 5/2024 | Tháng 6/2024 (ĐM KTKT);Tháng 9/2024 (Đơn giá đặt hàng) | Quyếtđịnh |
| 2 | Tiếp tục hướng dẫn các đơn vị, địa phương rà soát danh sách đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm và chuyển xếp lương chức danh giảng viên giáo dục nghề nghiệp, giáo viên giáo dục nghề nghiệp; triển khai công tác thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định. | Sở Nội vụ | Sở Lao động – Thương binh và Xã hội/UBND thành phố Huế, các thị xã, các huyện; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp | Tháng 4/2024 | Tháng 7/2024 | Văn bản |
| 3 | Hội thi Kỹ năng nghề quốc gia năm 2024 (huấn luyện đội tuyển, cử đoàn dự thi cấp Quốc gia)  | Sở Lao động – Thương binh và Xã hội | Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp/Doanh nghiệp | Tháng 4/2024 | Tháng 5/2024 | Huấn luyện/Hội thi toàn quốc |
| 4 | Bồi dưỡng nhà giáo và cử nhà giáo tham gia Hội giảng Nhà giáo Giáo dục nghề nghiệp toàn quốc năm 2024 | Sở Lao động – Thương binh và Xã hội | Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp/Doanh nghiệp | Tháng 4/2024 | Tháng 5/2024 | Hội thi toàn quốc |
| 5 | Hội nghị đánh giá công tác thực hiện Quyết định 1882/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch Giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 | Sở Giáo dục và Đào tạo | Sở Lao động – Thương binh và Xã hội ; UBND thành phố Huế, các thị xã, các huyện; các đơn vị có liên quan | Tháng 5/2024 | Tháng 6/2024 | Hội nghị |
| 6 | Rà soát, thống kê số lượng học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở không trúng tuyển vào lớp 10 trung học phổ thông tại từng địa phương trên địa bàn tỉnh | Sở Giáo dục và Đào tạo | Phòng Giáo dục các huyện, thị xã, thành phố Huế, các trường THCS trên địa bàn tỉnh | Tháng 6/2024 | 15/8/2024 | Văn bản chỉ đạo/Báo cáo |
| 7 | Tập huấn, bồi dưỡng về giáo dục nghề nghiệp: phổ biến, quán triệt pháp luật giáo dục nghề nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật khác của Chương trình “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022-2027” | Sở Lao động – Thương binh và Xã hội | Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp/Doanh nghiệp | Tháng 8/2024 | Tháng 8/2024 | Lớp Bồi dưỡng |
| 8 | Các khóa bồi dưỡng, tập huấn về giáo dục chính trị, văn bản pháp luật về GDNN cho nhà giáo, cán bộ quản lý GDNN | Sở Lao động – Thương binh và Xã hội | Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp/Doanh nghiệp | Tháng 8/2024 | Tháng 9/2024 | Lớp Bồi dưỡng |
| 9 | Kiểm tra, đánh giá việc chấp hành pháp luật giáo dục nghề nghiệp trong các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp và việc triển khai phương án tự chủ tài chính, theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp | Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp liên quan (theo KH đã đăng ký) | SởTàiChính;UBND thành phố Huế, các thị xã, các huyện;  | Tháng 5/2024 | Tháng 10/2024 | Văn bản hướng dẫn/Báo cáo kết quả |
| 10 | Đào tạo, bồi dưỡng, trang bị các kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp cho người học; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, nhà giáo làm công tác hỗ trợ người học khởi nghiệp | Sở Lao động – Thương binh và Xã hội | Các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; UBND thành phố Huế, các thị xã, các huyện | Tháng 3/2024 | Tháng 10/2024 | Hội nghị và Văn bản hướng dẫn |